

Bản án số: 21/2018/HS-PT

Ngày 22-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Văn Thịnh

Các Thẩm phán:

Bà Bùi Thị Thảo

Ông Mai Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 26/2018/TLPT-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo Trương Văn T, Phạm Văn T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Trương Văn T, sinh năm 1978, tại thị xã A, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn x, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trương Văn L và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Lê Thị Thanh T và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Bị xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 91/QĐ-XPVPHC ngày 22/6/2017 của Công an thành phố T, chấp hành xong ngày 26/10/2017; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

2. Phạm Văn T, sinh năm 1979, tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Thôn x, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Hùng T và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị O và 02 con; tiền án:

Không; tiền sự: Bị xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 90/QĐ-XPVPHC ngày 22/6/2017 của Công an thành phố T, chấp hành xong ngày 09/8/2017. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng nghị - Tòa án không triệu tập.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn T và Phạm Văn T đều đã bị xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Đánh bạc”.

Khoảng 11 giờ ngày 22/2/2018, bị cáo Trương Văn T cùng các anh Phạm Đức T, Nguyễn Phi L đến nhà Phạm Đình H ở cùng thôn x, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình chơi. Tại nhà mình, Phạm Đình H rủ đánh liêng được thua bằng tiền thì mọi người đồng ý nên anh Phạm Đình H đưa tiền cho Phạm Đức T đi mua 01 bộ bài. Phạm Đức T đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân về để cả nhóm đánh bạc, sau đó Phạm Đình H lấy chiếc chiếu cói trải xuống nền nhà trong phòng ngủ, rồi thống nhất với Trương Văn T, Phạm Đức T, Nguyễn Phi L mức độ đóng gà 10.000 đồng, phạt hết nước 50.000 đồng rồi ngồi trên chiếu đánh bạc. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, Phạm Văn T đến nhà H để chơi, thấy H, Trương Văn T, Phạm Đức T, L đang đánh bạc thì Phạm Văn T vào đánh cùng. Trước khi ngồi đánh bạc, Phạm Văn T lấy ra số tiền 250.000 đồng để đánh bạc. Cả năm người đánh đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì Phạm Đình H1 là con trai của Phạm Đình H đi làm về vào đánh cùng.

Đến 13 giờ cùng ngày, khi Trương Văn T, Phạm Văn T, H, T, L và H1 đang đánh liêng được thua bằng tiền thì bị tổ công tác Công an thành phố T đến kiểm tra, phát hiện, thu giữ tổng số tiền 06 người sử dụng để đánh bạc là 1.790.000 đồng, trong đó thu giữ của Trương Văn T là 200.000 đồng, của L 370.000 đồng, của H 330.000 đồng, của Phạm Văn T 250.000 đồng, của H1 350.000 đồng, của T 220.000 đồng và 70.000 đồng tiền gà tại vị trí giữa chiếu, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếu cói kích thước 1,8m x 1,5m.

Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều thừa nhận hành vi đánh bạc như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HS-ST ngày 27/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo: Trương Văn T, Phạm Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Trương Văn T 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt tiền bổ sung bị cáo Trương Văn T 10.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt tiền bổ sung bị cáo Phạm Văn T 10.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02 tháng 7 năm 2018, các bị cáo Trương Văn T và Phạm Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trương Văn T, Phạm Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt tù và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương với lý do: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; số tiền đánh bạc ít, Trương Văn T có 310.000 đồng, Phạm Văn T có 250.000 đồng; hoàn cảnh kinh tế gia đình hiện tại rất khó khăn; các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình; bị cáo Trương Văn T hiện chưa có nhà để ở phải đi thuê nhà ở, hiện nuôi bố mẹ già ngoài 70 tuổi; bị cáo Phạm Văn T có vợ bị ung thư tử cung, có con gái bị bệnh phổi tắc nghẽn thường xuyên phải điều trị tại Bệnh viện Lao phổi Ninh Bình (đều có hồ sơ bệnh án). Các bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình nên đã tự giác nộp một phần số tiền phạt theo bản án hình sự sơ thẩm (Trương Văn T 3.000.000đ; Phạm Văn T 5.000.000đ).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm xác định về hình thức đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra là ít nghiêm trọng, xét vai trò của các bị cáo trong vụ án là đồng phạm, không phải là người khởi sự và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình nhận thấy

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là quá nặng, quá nghiêm khắc, nay đề nghị Hội đồng xét xử sửa Bản án sơ thẩm: Áp dụng Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trương Văn T, Phạm Văn T, áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, chuyển 03 tháng tù thành 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” đối với các bị cáo Trương Văn T, Phạm Văn T. Phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng; khấu trừ 10% thu nhập hàng tháng của các bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 22/2/2018, bị cáo Trương Văn T cùng Phạm Đức T, Nguyễn Phi L đến nhà Phạm Đình H ở cùng thôn x, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình chơi. Tại nhà mình, Phạm Đình H rủ Trương Văn T, T, L đánh liêng được thua bằng tiền thì mọi người đồng ý, bốn người đánh bạc đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày thì Phạm Văn T đến, thấy mọi người đang đánh bạc thì Phạm Văn T vào đánh cùng. Cả năm người đánh bạc đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì Phạm Đình H1 là con trai của Phạm Đình H đi làm về vào cùng đánh bạc. Đến 13 giờ cùng ngày, khi Trương Văn T, Phạm Văn T, H, T, L và H1 đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an thành phố T kiểm tra, phát hiện, thu giữ tổng số tiền sáu người sử dụng để đánh bạc là 1.790.000 đồng, trong đó của Trương Văn T 310.000 đồng, của Phạm Văn T 250.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếu cói kích thước 1,8 m x 1,5 m.

Hành vi trên của các bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và tuyên phạt về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương của các bị cáo Trương Văn T và Phạm Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy, ngoài 2 tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thì bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới là hoàn cảnh kinh tế gia đình hiện tại rất khó khăn, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình; bị cáo Trương Văn T hiện chưa có nhà để ở phải đi thuê nhà và nuôi bố mẹ già ngoài 70 tuổi; bị cáo Phạm Văn T có vợ bị ung thư tử

cung, có con gái bị bệnh phổi tắc nghẽn thường xuyên phải điều trị tại Bệnh viện lao phổi Ninh Bình; các bị cáo đã nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình và thực sự ăn năn, hối cải nên đã tự giác nộp số tiền phạt (Trương Văn T 3.000.000đ; Phạm Văn T 5.000.000đ) theo bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HS-ST ngày 27/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác xét tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo bị kết tội là trước đó các bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc (tiền sự là dấu hiệu định tội), do đó mới đủ yếu tố cấu thành tội phạm, các bị cáo đánh bạc với số tiền nhỏ vài trăm nghìn đồng nhưng cấp sơ thẩm xử phạt tù là quá nghiêm khắc. Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được cải tạo, giáo dục dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng và khấu trừ 10% thu nhập hàng tháng của các bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357; Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trương Văn T và Phạm Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HS-ST ngày 27/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo:

Trương Văn T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Phạm Văn T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Thời gian cải tạo không giam giữ của các bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình nhận được bản án và quyết định thi hành án. Giao các bị cáo Trương Văn T và Phạm Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình để giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách

nhệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Phạt bổ sung các bị cáo Trương Văn T và Phạm Văn T, mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng); khấu trừ 10% thu nhập hàng tháng đối với các bị cáo Trương Văn T và Phạm Văn T để sung quỹ Nhà nước.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trương Văn T đã nộp số tiền phạt 3.000.000đ (ba triệu đồng) để thi hành Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HS-ST ngày 27/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình, tại biên lai số AA/2010/04200 ngày 16/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phạm Văn T đã nộp số tiền phạt 5.000.000đ (năm triệu đồng) để thi hành Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HS-ST ngày 27/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình, tại biên lai số AA/2010/04199 ngày 16/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Trương Văn T và Phạm Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 22/8/2018.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (1 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng KT-THA (2 bản);
 - TAND TP T (2 bản);
 - VKSND TP T (1 bản);
 - Chi cục THADS TP T (1 bản);
 - Phòng HS và NV Công an tỉnh (1 bản);
 - Bị cáo (2 bản);
 - Sở tư pháp (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản)
 - Lưu tòa (1 bản);
 - Lưu HCTP (1 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Tô Văn Thịnh

